TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HS - ST
Ngày: 06 - 03 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Châu Mạnh Cường,

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Đặng và ông Nguyễn Xuân Hiền.

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Ngọc Anh**,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Duy Triều, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 06 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST- HS ngày 06/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 14/02/2023 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo Lê Anh D, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1977; nơi sinh: Huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Hồng T và bà Nguyễn Thị C. Vợ: Dương Thị L, có 03 con (con lớn nhất sinh năm 2000, con nhỏ nhất sinh năm 2018). Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo Lê Ngọc C, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1978, nơi sinh: Xã L, huyện Q; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông Lê Ngọc M và bà Lê Thị G. Vợ: Lê Thị H, có 02 con (con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Bị cáo Lại Tấn Q, sinh ngày 01 tháng 9 năm 1987, nơi sinh: Xã L, huyện Q; nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lại Tấn T và bà Lê Thị T. Vợ: Dương Thị N, có 01 con sinh năm 2020. Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 28/02/2014 Bị công an thị trấn Quán Hàu, huyện Quảng Ninh xử lý vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi gây rối mất trật tự ở khu dân cư. Ngày 11/10/2017 Bị công an huyện Quảng Ninh xử lý vi phạm hành chính phạt tiền 1.500.000 đồng, về hành vi đánh bạc đã thi hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. Bị cáo Lê Bá P, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1992, nơi sinh: Xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Lê Bá T và bà Lê Thị H. Vợ Hoàng Thu S, có 01 con sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Ngày 04/10/2021 Bị công an huyện Quảng Ninh xử lý vi phạm hành chính phạt tiền 15.640.000 đồng, về hành vi khai thác cát trái phép, đã thi hành.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người làm chứng:

- Anh Lê Hoàng M, địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

- Anh Lê Ngọc H, địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 17/11/2022, Lê Ngọc Cảnh, Lê Bá Phương và Lại Tấn Q đi bộ đến nhà Lê Anh D ở thôn V, xã L để ngồi chơi uống nước. Đến trưa cùng ngày, Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P cùng nhau đánh bạc tại gác lửng tầng một nhà Lê Anh D bằng hình thức Tiến lên miền Nam, bộ bài tú lơ khơ có 52 (năm mươi hai) quân bài sẽ được chia đều cho 04 (bốn) người, mỗi người có 13 (mười ba) quân bài, đánh theo chiều ngược của chiều kim đồng hồ, ai hết quân bài trên tay trước là thắng. Người về nhất sẽ ăn tiền của những người về sau lần lượt với số tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng), 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng). Quá trình D, C, P và đánh bạc chỉ sử dụng tiền mặt, không sử dụng đồ vật, tài sản nào khác, không cầm cố tài sản để đánh bạc, không tổ chức thu "tiền xâu". Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi D, C, P và Q đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Ninh bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 11.550.000 đồng (mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 (năm mươi hai) quân bài, bài đã qua sử dụng, dùng vào việc đánh bạc trên.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh, Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Số tiền từng bị cáo dùng để đánh bạc khoảng từ 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) đến 3.000.000 đồng (ba triệu đồng), đều nằm trong số tiền 11.550.000 đồng (mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) mà Cơ quan Công an thu giữ được trên chiếu bạc khi bắt quả tang.

Ngày 17/11/2022, Cơ quan Công an huyện Quảng Ninh bắt quả tang và thu giữ:

- 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 (năm mươi hai) quân bài, bài đã qua. sử dụng, đã được niêm phong và nhập kho vật chứng Công an huyện Quảng Ninh.

- Số tiền 11.550.000 đồng (mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, gửi vào tài khoản tạm giữ của Công an huyện Quảng Ninh.

Bản Cáo trạng số: 08/CT- VKS ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lê Anh D, Lại Tấn Q và Lê Bá P. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc C.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc C từ 6 tháng đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

- Xử phạt bị cáo Lê Anh D, Lại Tấn Q và Lê Bá P phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 11.550.000 đồng. Tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 quân bài đã qua sử dụng.

Các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và quá trình điều tra, thu thập chứng cứ đã thực hiện đầy đủ, đúng thực tế khách quan và đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự quy định.

Lời nói sau cùng của các bị cáo.

Bị cáo D: Bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo C: Bị cáo thấy hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Bị cáo Q: Hành vi của bị cáo vi phạm pháp luật, bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo P: Bị cáo rất ăn năn hối cải nên mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Nhận định của HĐXX về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng kết luận. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với

người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt quả tang và các vật chứng liên quan đã được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, trong khoảng thời gian trưa ngày 17/11/2022 các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P cùng nhau đánh bạc tại gác lửng tầng một nhà Lê Anh D bằng hình thức Tiến lên miền Nam, bộ bài tú lơ khơ có 52 (năm mươi hai) quân bài sẽ được chia đều cho 04 (bốn) người, mỗi người có 13 (mười ba) quân bài, đánh theo chiều ngược của chiều kim đồng hồ, ai hết quân bài trên tay trước là thắng. Người về nhất sẽ ăn tiền của những người về sau lần lượt với số tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng), 20.000 đồng (hai mươi nghìn đồng), 30.000 đồng (ba mươi nghìn đồng). Quá trình D, C, P và Q đánh bạc chỉ sử dụng tiền mặt, không sử dụng đồ vật, tài sản nào khác, không cầm cố tài sản để đánh bạc, không tổ chức thu "tiền xâu". Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi D, C, P và Q đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Ninh bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 11.550.000 đồng (mười một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 (năm mươi hai) quân bài, bài đã qua sử dụng, dùng vào việc đánh bạc trên. Quá trình đánh bạc, các bị cáo không nhớ mang theo mấy tiền để đánh. Tuy nhiên, các bị cáo đều thừa nhận số tiền 11.550.000 đồng tại chiếu bạc là của các bị cáo. Trong khi các bị cáo đang thực hiện hành vi đánh bạc thì bị Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P đã phạm tội "Đánh bạc" được quy định tại Điều 321 của Bộ luật hình sự. Tổng số tiền các bị cáo đánh bạc là 11.550.000 đồng đã thuộc khoản 1 Điều 321 BLHS. Vì vậy, Bản cáo trạng số: 08/CT- VKS ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang, lo lắng và ảnh hưởng đến đời sống sinh hoạt của người dân. Các Bị cáo là những người có sức khoẻ, có nhận thức nhưng không chịu khó lao động, rèn luyện để trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội mà ngược lại thích ăn chơi, sát phạt, tư lợi, nhằm mục đích tước đoạt tiền bạc, tài sản của nhau. Các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P nhận thức được việc pháp luật nghiêm cấm hành vi đánh bạc, nhưng các bị cáo đã xem thường việc pháp luật nghiêm cấm, tụ tập đánh bạc gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh tương xứng với mức độ nguy hiểm mà hành vi phạm tội bị cáo gây ra mới có đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với các bị cáo. Vụ án có nhiều bị cáo phạm tội nhưng không có sự câu kết, bàn bạc nên không có tổ chức mà chỉ đồng phạm giản đơn, cùng thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Lê Anh D, Lại Tấn Q và Lê Bá P phạm tội lần đầu nên chưa cần thiết cách ly ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 35 của Bộ luật hình sự,

xử phạt hình phạt tiền đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp. Đối với Lê Ngọc C cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt cần giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú để giám sát giáo dục bị cáo là phù hợp và đảm bảo tính răn đe.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã thu giữ gồm các vật chứng sau:

- Thu giữ tại chiếu bạc số tiền 11.550.000 đồng, các Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P dùng để đánh bạc với nhau, vì vậy cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước toàn bộ số tiền trên.

- 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 (năm mươi hai) quân bài, bài đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Liên quan đến vụ án: Lê Hoàng M (sinh năm 1984) và Lê Ngọc H (sinh năm 1983), cùng trú tại thôn L, xã L biết các bị cáo trên đánh bạc nhưng không tham gia, việc không tố giác hành vi phạm tội của các bị cáo trên không phạm vào tội "Không tố giác tội phạm" theo quy định tại Điều 390 Bộ luật Hình sự nên không truy cứu TNHS.

Đối với vợ của bị cáo Lê Anh D là Dương Thị L là chủ nhà không biết việc các bị cáo trên đánh bạc tại nhà mình nên không truy cứu trách nhiệm hình sự.

[8] Về án phí: Các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[10]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, điểm g khoản 2 Điều 260, khoản 1 Điều 268, khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 298, khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q và Lê Bá P phạm tội "Đánh bạc" .

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc C 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng. Thời điểm bắt đầu tính thời gian thử thách là ngày tuyên án sơ thẩm (06/3/2023). Giao bị cáo Lê Ngọc C cho UBND xã L, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình phối hợp cùng gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 2 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bán án trước và tổng hợp hình phạt của bán án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Anh D phạt tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu

đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lại Tấn Q phạt tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Bá P phạt tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Thời hạn chấp hành hình phạt tiền tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 11.550.000 đồng (Mười một triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng).

Vật chứng nêu trên có tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ninh- Quảng Bình theo Ủy nhiệm chi ngày 16/02/2023 giữa Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Kho bạc Nhà Nước Quảng Ninh- Quảng Bình.

- Tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ, mỗi bộ 52 (năm mươi hai) quân bài, bài đã qua sử dụng.

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2023 giữa Cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc các bị cáo Lê Anh D, Lê Ngọc C, Lại Tấn Q, Lê Bá P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/3/2023, có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THA huyện Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Lương Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Châu Mạnh Cường